TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 232/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 28 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 365/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20-6-2025; giữa:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Tuyết N, sinh năm 1999; Địa chỉ: Ấp T1, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh;

Bị đơn: Anh Trần Quang L, sinh năm 2000; Địa chỉ: Ấp N1, xã T2, huyện T, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Lâm Thị Tuyết N với anh Trần Quang L.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Tuyết N với anh Trần Quang L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Trần Quang L đồng ý giao con chung tên Trần Lâm Quang H1, sinh ngày 05/01/2021 cho chị Lâm Thị Tuyết N nuôi dưỡng. Anh Trần Quang L không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Lâm Thị Tuyết N không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà

không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Lâm Thị Tuyết N với anh Trần Quang L thống nhất khai không có, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lâm Thị Tuyết N với anh Trần Quang L khai không có, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm bằng 150.000 đồng: Chị Lâm Thị Tuyết N phải chịu 75.000 đồng án phí, anh Trần Quang L phải chịu 75.000 đồng án phí; nhưng chị Lâm Thị Tuyết N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 đồng (chịu thay cho anh L 75.000 đồng), cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại lai thu số 0006675, ngày 20-6-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Chị Lâm Thị Tuyết N được nhận lại số tiền chênh lệnh 150.000 dồng tại lai tu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện T;
-CCTHADS huyện T;
-UBND xã T2;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Mỹ Chấm